

Số: 19 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Hồng Đức

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 22-23/7/2017 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Hồng Đức. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo tóm tắt quy trình, công cụ, nội dung tự đánh giá của Nhà trường và quy trình, công cụ, nội dung đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hồng Đức và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 15/16/17.

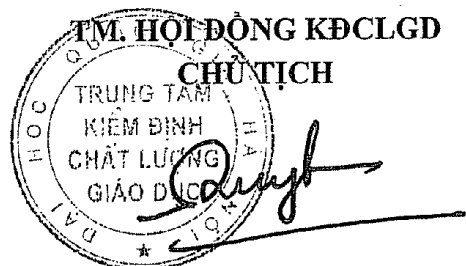
Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Hồng Đức đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hồng Đức theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hồng Đức cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 51 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 83,6%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Hồng Đức theo quy định hiện hành.



GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hồng Đức

(Kèm theo Nghị quyết số: 19 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chuẩn 3	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Chưa đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 4	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
Tiêu chuẩn 5	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 6	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chuẩn 7	71,4% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Chưa đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	66,7% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 9	88,9% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	100% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Đạt

UNIVERSITY
KIỂM
HÀT
GI
V

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Hồng Đức

(Kèm theo Nghị quyết số: 10 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2012 - 2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với định hướng phát triển, gắn kết với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa; mục tiêu giáo dục được triển khai, được kiểm tra, giám sát; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, cơ bản được thực hiện theo quy định; có chiến lược phát triển theo giai đoạn với các chỉ báo, chỉ tiêu cụ thể để thực hiện; đã mở mới khá nhiều chương trình đào tạo, điều chỉnh nội dung đáp ứng nhu cầu xã hội; các hình thức dạy học khá đa dạng, việc chuyển đổi đào tạo theo tín chỉ tương đối có hiệu quả; phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới; cơ sở dữ liệu về đào tạo được lưu trữ, kết quả học tập được thông báo kịp thời, văn bằng được cấp theo quy định; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng được lập kế hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển và điều kiện thực tế; cán bộ viên chức được đảm bảo các quyền dân chủ, được tham gia đóng góp ý kiến, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Trường; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách, được hỗ trợ trong học tập, sinh hoạt, tìm kiếm việc làm; hoạt động khoa học công nghệ được lập kế hoạch cho từng giai đoạn, có các quy định quản lý, hướng dẫn thực hiện; đã có một số đề tài nghiên cứu theo đặt hàng và hợp đồng chuyển giao với tỉnh Thanh Hóa; hoạt động hợp tác quốc tế tuân thủ quy định hiện hành, đã thiết lập và khai thác khá hiệu quả các mối quan hệ hợp tác với một số cơ sở giáo dục, tổ chức ở nước ngoài, góp phần tăng nguồn lực cho Nhà trường; có quy hoạch tổng thể phát triển cơ sở vật chất, đảm bảo đủ các điều kiện phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; nguồn thu và phân bổ kinh phí cơ bản đáp ứng được nhu cầu triển khai các hoạt động; các lĩnh vực hoạt động chính đều được lập dự toán, phân bổ kinh phí với sự tham gia của các đơn vị; việc quản lý tài chính được tin học hóa, công khai và không có vi phạm theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

i. Cần tổ chức thảo luận rộng rãi với cán bộ viên chức, các nhà tuyển dụng lao động, các doanh nghiệp của địa phương để làm rõ định hướng ưu tiên khi xây dựng Chiến lược phát triển của Nhà trường; thực hiện định kỳ rà soát, điều chỉnh mục tiêu phát triển Trường; làm rõ nguồn lực, các giải pháp để thực hiện; xây dựng và thiết kế chương trình đào tạo chất lượng cao làm tiền đề tiến tới xây dựng một số ngành đạt chuẩn quốc tế;

ii. Cần sớm trình phê duyệt thành lập Hội đồng trường và Chiến lược phát triển của Nhà trường đến năm 2020 tầm nhìn 2030; hoàn thành kế hoạch phát triển trung hạn làm căn cứ xây dựng các chỉ tiêu nhiệm vụ hoạt động hàng năm; xác định thời gian và các biện pháp

giám sát việc thực hiện kế hoạch để kịp thời điều chỉnh phù hợp với yêu cầu thực tiễn và sứ mạng tuyên bố của Nhà trường; có biện pháp tích cực hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong và tăng cường vai trò tư vấn, giám sát của bộ phận đảm bảo chất lượng trong các hoạt động của Nhà trường;

iii. Cần nghiên cứu đổi mới các chương trình đào tạo theo hướng ứng dụng thực hành; chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng đề cương chi tiết học phần; tiến hành rà soát, điều chỉnh định kỳ các chương trình đào tạo theo quy định; có kế hoạch triển khai tự đánh giá, đánh giá chất lượng nội bộ hoặc kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia, khu vực hoặc quốc tế và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo các khuyến nghị đánh giá;

iv. Cần có các giải pháp tăng quy mô đào tạo sau đại học, đào tạo chất lượng cao, tiên tiến, liên kết quốc tế tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng; ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo; chuẩn hóa hệ thống kiểm tra đánh giá người học, hệ thống thu thập thông tin phản hồi của cựu người học; tăng cường các hoạt động hợp tác với các đơn vị sử dụng lao động để tăng cơ hội việc làm cho người học; có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát người học đã tốt nghiệp và nhà sử dụng lao động vào việc rà soát, điều chỉnh hoạt động đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội;

v. Cần có các giải pháp tích cực sớm khắc phục tình trạng phải mời quá nhiều giảng viên từ các cơ sở giáo dục, nghiên cứu khác tham gia giảng dạy, hướng dẫn người học thực hiện luận văn, luận án tốt nghiệp; có các giải pháp tích cực để phát triển đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao và chuẩn bị đội ngũ kế cận đảm bảo sự kế thừa tốt về độ tuổi và kinh nghiệm chuyên môn;

vi. Cần đầu tư hợp lý cho thư viện, hướng dẫn người học khai thác hiệu quả học liệu để phục vụ học tập, nghiên cứu; cập nhật thường xuyên nội dung chương trình đào tạo, đánh giá chất lượng khóa học, chất lượng người học và khảo sát thị trường lao động đối với từng ngành để có quyết sách mở ngành, tuyển sinh, điều chỉnh cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo hiện tại; chủ động và tích cực thiết lập mạng lưới nhà tuyển dụng, cựu người học và có các hoạt động hỗ trợ để thúc đẩy hoạt động của các mạng lưới;

vii. Cần thực hiện đối sánh để xác định các mục tiêu phù hợp, cụ thể hóa bằng chỉ tiêu nhiệm vụ hằng năm và có chế độ đầu tư hợp lý; sớm ban hành, cập nhật đầy đủ các văn bản quản lý hoạt động khoa học công nghệ theo quy định hiện hành, tăng cường cơ chế phối hợp giữa các bộ phận quản lý và các đơn vị trong việc xây dựng, triển khai và giám sát các hoạt động; có giải pháp tích cực để gia tăng số đề tài/dự án nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao và công bố khoa học; phân bổ đủ tỷ lệ kinh phí cho hoạt động khoa học công nghệ như quy định; chú trọng việc phổ biến, hướng dẫn và khuyến khích các nhà khoa học đăng ký phát minh, sáng chế và giải pháp hữu ích;

viii. Cần xây dựng và trình phê duyệt chiến lược hợp tác quốc tế cho giai đoạn làm căn cứ xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, kế hoạch hàng năm và triển khai các hoạt động theo kế hoạch; rà soát, đánh giá tính hiệu quả của các quan hệ hợp tác làm căn cứ xây dựng các đối tác trọng tâm, xác định các đối tác ưu tiên để xây dựng các dự án hợp tác nghiên cứu chung cấp độ tổ chức; đầu tư căn bản cho các nhóm nghiên cứu mạnh, đầu ngành, hướng đến hợp tác nghiên cứu và tăng cường các công bố quốc tế; cải tiến nội dung báo cáo các chuyến đi học,

tập, công tác nước ngoài để Nhà trường có được các nội dung tham khảo, học hỏi hay từ những kiến nghị, đề xuất kinh nghiệm thực tiễn;

ix. Cần khẩn trương xây dựng kế hoạch và sớm bổ sung đầy đủ học liệu cho các ngành/chuyên ngành đào tạo; kết nối với thư viện của các trường đại học khác trong nước và quốc tế để gia tăng tài nguyên số hóa, mở rộng khả năng tiếp cận cho người học; sớm triển khai xây dựng tòa nhà thư viện để mở rộng diện tích phòng đọc, phòng học đạt chuẩn; đầu tư mua sắm và thay thế các máy tính đã cũ, nâng cấp hệ thống wifi tốc độ cao và phủ kín các điểm trên giảng đường và ký túc xá, tích hợp được tính liên thông dữ liệu giữa các phần mềm quản lý; có các giải pháp và chính sách cụ thể để thu hút người học vào ở ký túc xá; nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể về phát triển cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị cho thực hành ứng dụng để hướng tới đạt được sứ mạng đã tuyên bố;

x. Cần có kế hoạch tự chủ tài chính; các giải pháp để tăng nguồn thu cho Nhà trường cần cụ thể và rõ ràng hơn và gắn cụ thể với trách nhiệm của từng đơn vị; xây dựng và ban hành kế hoạch tài chính trung hạn, trong đó có các chỉ tiêu kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, cách thức giám sát và đánh giá kết quả; thực hiện khảo sát nhu cầu, phân tích, đánh giá hiệu quả khi xây dựng các chương trình, đề án trọng điểm; cập nhật các quy định mới liên quan đến thu - chi tài chính vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường; đảm bảo trích đủ tỷ lệ kinh phí dành cho nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên và người học theo quy định; nghiên cứu tăng đầu tư cho học liệu; xây dựng và ban hành các chế độ, chính sách đầu tư để thu hút các cán bộ khoa học có trình độ cao, đầu ngành có lưu ý đến độ tuổi để đảm bảo có sự kế thừa về kinh nghiệm chuyên môn.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.